

	Active 2.0L AT 4x2
Động cơ & Tính năng Vận hành / Power and Performance	
Động cơ / Engine Type	Turbo Diesel 2.0L i4 TDCi Trục cam kép, có làm mát khí nạp / DOHC, with Intercooler
Dung tích xi lanh / Displacement (cc)	1996
Công suất cực đại (PS/vòng/phút) / Max Power (Ps/rpm)	170 (125 KW) / 3500
Mô men xoắn cực đại (Nm/vòng/phút) / Max Torque (Nm/rpm)	405 / 1750-2500
Hệ thống truyền động / Drivetrain	Một cầu chủ động / 4x2
Hệ thống kiểm soát đường địa hình / Terrain Management System	Không / Without
Hộp số / Transmission	Số tự động 10 cấp / 10 Speeds AT
Trợ lực lái / Assisted Steering	Trợ lực lái điện / EPAS
Tiêu chuẩn khí thải / Emission Standards	Euro 5 (Nhiên liệu: Dầu DO 0.001S-V / Dầu sinh học Euro 5 lên đến B20) / Euro 5 (Fuel: Diesel Oil 0.001S-V / Euro 5 Biodiesel up to B20)
Kích thước / Dimension	
Dài x Rộng x Cao / Length x Width x Height (mm)	4914 x 1923 x 1840
Khoảng sáng gầm xe / Ground Clearance (mm)	228
Chiều dài cơ sở / Wheelbase (mm)	2900
Dung tích thùng nhiên liệu / Fuel Tank Capacity (L)	80
Mức tiêu thụ nhiên liệu / Fuel Consumption	
Chu trình tổ hợp / Combined Cycle (L/100KM)	7.2
Hệ thống treo / Suspension system	
Hệ thống treo trước / Front Suspension	Hệ thống treo độc lập, lò xo trụ, thanh cân bằng, và giảm chấn thủy lực / Independent with coil spring, Anti-roll bar and Hydraulic dampers
Hệ thống treo sau / Rear Suspension	Hệ thống treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn và thanh ổn định liên kết kiểu Watts linkage / Rear Suspension with Coil Spring and Watt's link
Hệ thống phanh / Brake system	
Phanh trước và sau / Front and Rear Brake	Phanh Đĩa / Disc Brake
Phanh tay điện tử / Electronic Parking Brake	Có / With
Cỡ lốp / Tire Size	255 / 65 R18
Bánh xe / Wheel	Vành hợp kim 18" / Alloy 18"
Trang thiết bị an toàn / Safety features	
Túi khí phía trước / Driver & Passenger Airbags	Có / With
Túi khí bên / Side Airbags	Có / With
Túi khí rèm dọc hai bên trần xe / Curtain Airbags	Có / With
Túi khí bảo vệ đầu gối người lái / Knee Airbags	Có / With
Camera	Camera lùi / Rear View Camera
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe / Parking Aid Sensor	Cảm biến trước và sau / Front & Rear Sensor
Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử / ABS & EBD	Có / With
Hệ thống Cân bằng điện tử / Electronic Stability Program (ESP)	Có / With
Hệ thống Hỗ trợ khởi hành ngang dốc / Hill Launch Assist	Có / With
Hệ thống Kiểm soát đổ đèo / Hill Descent Assist	Không / Without
Hệ thống Cảnh báo va chạm và Hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước / FCW and AEB	Có / With
Hệ thống Cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường / LKA and LDW	Có / With
Hệ thống Kiểm soát tốc độ / Cruise Control	Có / With
Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang / BLIS with Cross Traffic Alert	Không / Without
Hệ thống Kiểm soát áp suất lốp / TPMS	Không / Without
Hệ thống Chống trộm / Anti theft System	Có / With
Trang thiết bị ngoại thất / Exterior	
Đèn phía trước / Headlamp	LED, tự động bật đèn / LED, Auto Headlamp
Đèn pha chống chói tự động / Auto High Beam System	Có / With
Gạt mưa tự động / Auto Rain Sensor	Có / With
Đèn sương mù / Front Fog Lamp	Có / With
Gương chiếu hậu điều chỉnh điện / Power Adjust Mirror	Gập điện / Power Fold Mirror
Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama / Power Panorama Sunroof	Không / Without
Cửa hậu đóng/mở điện / Power Liftgate	Không / Without
Trang thiết bị bên trong xe / Interior	
Khởi động bằng nút bấm / Power Push Start	Có / With
Chìa khóa thông minh / Smart Keyless Entry	Có / With
Điều hoà nhiệt độ / Air Conditioning	Tự động 2 vùng khí hậu / Dual Electronic ATC
Vật liệu ghế / Seat Material	Da + Vinyl tổng hợp / Leather + Vinyl
Tay lái / Steering Wheel	Da Vinyl / Leather Vinyl
Điều chỉnh hàng ghế trước / Front Seat Row Adjust	Ghế lái chỉnh điện 8 hướng / Driver 8 Way Power
Hàng ghế thứ ba gập điện / Power 3rd Row Seat	Không / Without
Gương chiếu hậu trong / Interior Rear View Mirror	Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày / đêm / Electrochromic Rear View Mirror
Cửa kính điều khiển điện / Power Window	Có (1 chạm lên xuống tích hợp chống kẹt cho hàng ghế trước) / With (one-touch UP & DOWN on front seats)
Hệ thống âm thanh / Audio System	AM / FM, MP3, Ipod & USB, Bluetooth 8 loa / 8 Speakers
Hệ thống SYNC® / SYNC® System	Điều khiển giọng nói SYNC® 4A / Voice Control SYNC® 4A Màn hình TFT cảm ứng 12" / 12" TFT Touch Screen
Bảng đồng hồ tốc độ / Instrument Cluster	Màn hình 8" / 8" Screen
Sạc không dây / Wireless Charging	Có / With
Nguồn điện 400W (220V) / Pro Power Onboard™ 400W	Không / Without
Điều khiển âm thanh trên tay lái / Audio Control on Steering Wheel	Có / With